| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ PHÚ MỸ**<br>**TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 162/2024/QĐST-VHNGĐ | *Phú Mỹ, ngày 09 tháng 9 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, khoản 1 Điều 35, Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 286/2024/TLST-VHNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1987

Bà Lâm Thị Mai L, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Tổ A, khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Nguyễn Thanh P và Bà Lâm Thị Mai L đã đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 14/2009, quyển số 01, đăng ký ngày 04/3/2009; thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc.

Ông, bà xác định vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm thấy tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã. Tòa án đã hòa giải, động viên vợ chồng đoàn tụ nhưng ông, bà vẫn giữ nguyên yêu cầu được thuận tình ly hôn. Điều đó cho thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng ông P, bà L đã trầm trọng, mục đích hôn nhân

không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu cho ông, bà được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

Ông Nguyễn Thanh P và Bà Lâm Thị Mai L xác nhận vợ chồng có ba con chung là cháu 03 người con chung là cháu Nguyễn Thanh P1, sinh ngày 28/01/2009, cháu Nguyễn Thị Mộng T, sinh ngày 25/12/2012 và cháu Nguyễn Thanh P2, sinh ngày 21/3/2022.

Khi ly hôn, ông P, bà L thoả thuận giao cháu Nguyễn Thanh P1, Nguyễn Thị Mộng T, Nguyễn Thanh P2 cho bà Lâm Thị Mai L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bà L không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Xét sự thoả thuận của ông P, bà L là phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận giao cháu Nguyễn Thanh P1, Nguyễn Thị Mộng T, Nguyễn Thanh P2 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông P, bà L không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con nên Toà án không xem xét, giải quyết.

[3]Về tài sản chung và nợ chung:

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Thanh P và Bà Lâm Thị Mai L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Thanh P và Bà Lâm Thị Mai L không có nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Thanh P và Bà Lâm Thị Mai L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh P và Bà Lâm Thị Mai L thuận tình ly hôn.

Về con chung:

Giao cháu Nguyễn Thanh P1, Nguyễn Thị Mộng T, Nguyễn Thanh P2 cho bà Lâm Thị Mai L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Ông Nguyễn Thanh P và Bà Lâm Thị Mai L không yêu cầu Toà án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Thanh P và Bà Lâm Thị Mai L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Ông Nguyễn Thanh P và Bà Lâm Thị Mai L phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003468 ngày 09/8/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã Song Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (GCNKH 14/2009, quyển số 01, đăng ký ngày 04/3/2009);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Bảo Ngọc**